TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH PHỤ** **TỈNH THÁI B**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:119/2021/HS-ST
Ngày: 30/12/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Huy Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Ngọc Túy

2. Ông Đinh Thế Cần

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Hạnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái B tham gia phiên toà: Ông Vũ Công Huân - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 110/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Ngọc B , sinh năm 1994 tại huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái B

Nơi cư trú: Tổ 6, thị trấn Quỳnh Côi, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Ngọc Thà, sinh năm 1958 và bà: Trần Thị Nữ, sinh năm 1962, ông Thà được Chủ tịch nước tặng Huân chương chiến công hạng Nhì trong công tác chiến đấu, phục vụ chiến đấu ở biên giới phía Bắc, góp phần xây dựng Quân đội, củng cố Quốc phòng và bảo vệ Tổ quốc; có vợ: Chị Nguyễn Thị Mai Khanh, sinh năm 1994; con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/9/2021 đến ngày 26/9/2021 chuyển tạm giam đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái B.

2. Nguyễn Văn L, sinh năm 1993 tại huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái B

Nơi cư trú: Tổ 6, thị trấn Quỳnh Côi, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Dũng (là thương binh loại A, đã chết) và bà: Nguyễn Thị Bé, sinh năm 1949. Ngày 01/4/1997, bà Bé được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/9/2021 đến ngày 26/9/2021 chuyển tạm giam cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ - Công an huyện Quỳnh Phụ.

(Các bị *cáo trích xuất có mặt tại phiên toà*).

- Người chứng kiến:

1. Anh Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1993

Địa chỉ: Tổ 9, thị trấn An Bài, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái B

2. Anh Bùi Xuân Th, sinh năm 1980

Địa chỉ: Tổ 3, thị trấn An Bài, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái B

(Anh Nhẫn, anh Thắng vắng mặt tại phiên toà).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 23/9/2021, tại khu vực tổ 01, thị trấn An Bài, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái B, tổ công tác Công an huyện Quỳnh Phụ phối hợp với Công an thị trấn An Bài tuần tra, phát hiện Nguyễn Ngọc B đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 29F3-4456, chở sau là Nguyễn Văn L, có biểu hiện liên quan đến ma túy nên đã yêu cầu về trụ sở Công an thị trấn An Bài để làm việc. Tại đây, trước sự chứng kiến của đại diện chính quyền địa phương và những người chứng kiến, tổ công tác tiến hành kiểm tra, thu giữ tại lòng bàn tay trái của B 02 túi ni lông trong suốt, có nẹp nhựa màu trắng, viền màu đỏ, trong đó 01 túi chứa các hạt tinh thể trong suốt dạng cục, 01 túi chứa 01 viên nén hình tròn màu hồng, một mặt có khắc chữ WY. B khai nhận đó là 02 túi ma túy do B và L vừa mua để về sử dụng chung. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Ngọc B và Nguyễn Văn L tại tổ 6, thị trấn Quỳnh Côi, huyện Quỳnh Phụ không phát hiện, thu giữ gì.

Các bị cáo Nguyễn Ngọc B và Nguyễn Văn L đều khai nhận: Do quen biết nhau và đều sử dụng chất ma túy, thường mua Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 23/9/2021, sau khi uống bia tại thị trấn Quỳnh Côi, L bảo B *"Đến khu vực cầu Nghìn - huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng lấy đồ về làm tý"*. B hiểu ý L là đi tìm mua ma túy đá về cùng nhau sử dụng nên B đồng ý. Sau đó, B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream, biển số 29F3-4456, chở L đến khu vực chân cầu Nghìn, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không quen biết 02 túi nilong chứa ma trúy đá với giá 300.000 đồng rồi B cầm trong lòng bàn tay trái và điều khiển xe chở L đi về đến khu vực thị trấn An Bài, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái B thì bị Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện, bắt quả tang.

Tại bản kết L giám định số 375/KLGĐMT-PC09 ngày 24/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái B, kết L: "Vật chứng gửi giám định gồm: Chất dạng tinh thể trong suốt có khối lượng 0,2661 gam *(không phẩy hai nghìn sáu trăm sáu mươi mốt gam);* Viên nén hình trụ tròn màu hồng, một mặt có chữ WY, có khối lượng 0,1004 gam *(không phẩy một nghìn không trăm linh bốn gam),* đều là ma túy, loại Methamphetamine. *Methamphetamine STT: 323, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 và Nghị định 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ".*

Bản cáo trạng số 118/CT-VKSQP ngày 25/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái B đã truy tố Nguyễn Ngọc B và Nguyễn Văn L về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc B và Nguyễn Văn L đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo như đã nêu trong bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ,tỉnh Thái B vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Ngọc B và Nguyễn Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 50; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Nguyễn Ngọc B và Nguyễn Văn L mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Ngoài ra, còn đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng.

Trong phần tranh L các bị cáo không tranh L gì với ông Kiểm sát viên. Các bị cáo nói lời sau cùng tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng: Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh phụ, tỉnh Thái B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Xét thấy, lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Ngọc B và Nguyễn Văn L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án (bút lục bút lục số 77 - 102); bản tường trình và biên bản ghi lời khai của những người chứng kiến: Anh Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1993 và Anh Bùi Xuân Th, sinh năm 1980, đều trú tại thị trấn An Bài, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái B (bút lục số 103 - 114). Ngoài ra hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau:

Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập hồi 11 giờ 45 phút, 14 giờ 05 phút ngày 23/9/2021 tại trụ sở Công an thị trấn An Bài, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái B (bút lục số 01 - 04; 08).

Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái B lập hồi 18 giờ 40 phút ngày 23/9/2021, hồi 14 giờ 15 phút ngày 24/9/2021 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái B; Bản kết L giám định số 375/KLGĐMT-PC09 ngày 24/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái B (bút lục số 08, 11, 12).

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết L: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 23/9/2021, tại thị trấn An Bài, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái B, các bị cáo Nguyễn Ngọc B và Nguyễn Văn L đã có hành vi tàng trữ trái phép trên người **0,3665 gam** *(không phẩy ba nghìn sáu trăm sáu mươi lăm gam)* Methamphetamine, với mục đích để cùng sử dụng, bị Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của các bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với tình tiết quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện

Quỳnh Phụ, tỉnh Thái B đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248,250,251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

b) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam;

c) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR - 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

……

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội và vai trò của các bị cáo, thấy rằng: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo Nguyễn Ngọc B và Nguyễn Văn L là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư L không tốt trên địa bàn. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn trong đó: Bị cáo L là người khởi xướng, rủ rê bị cáo B cùng thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo L rủ B đi mua ma túy về sử dụng để thỏa mãn cho bản thân, bị cáo B là người tiếp nhận ý chí và là người điều khiển xe máy chở L, bị cáo B trực tiếp bỏ tiền ra để mua bán trao đổi ma túy. Sau khi mua được ma túy, hai bị cáo mang về mục đích để sử dụng chung nên các bị cáo có vai trò ngang nhau.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Các bị cáo B, L trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay đều đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự ngoài ra các bị cáo đều có bố hoặc mẹ là người được tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Từ những nhận định nêu trên, đối chiếu với các quy định của pháp luật, và xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời hạn theo Điều 38 Bộ luật Hình sự và cần thiết phải cách ly các bị cáo B, L ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục các bị cáo nói riêng và đấu tranh, phòng ngừa

tội phạm ma túy nói chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo B, L là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, phạm tội nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng cho bản thân, không có mục đích bán để kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của các bị cáo hoàn trả lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc số ma túy: Theo bị cáo Nguyễn Ngọc B khai mua của người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ tại khu vực cầu Nghìn, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng nên Cơ quan cảnh sát điều tra không đủ cơ sở để điều tra, xử lý.

Về nguồn gốc xe: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream, biển số 29F3-4456, đăng ký xe mang tên Phùng Tiến Toàn, địa chỉ tại ngõ 20, phường Ngọc Hà, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, qua tra cứu thấy xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Chiếc xe này do ông Nguyễn Ngọc Thà, sinh năm 1958, trú tại tổ 6 thị trấn Quỳnh Côi, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái B (bố đẻ của bị cáo B) mua lại của người đàn ông không quen biết tại thành phố Hà Nội vào năm 2017, làm phương tiện đi lại của gia đình. Ông Thà không biết việc B đã dùng chiếc xe trên đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại chiếc xe cho ông là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Ngọc B và Nguyễn Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 50; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt Nguyễn Ngọc B 01(một) năm 03(ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 23/9/2021.

- Xử phạt Nguyễn Văn L 01(một) năm 03(ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 23/9/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ 0,2284 gam *(không phẩy hai nghìn hai trăm tám*

mươi bốn gam) chất dạng tinh thể trong suốt và 0,0729 gam (Không phẩy không nghìn bảy trăm hai mươi chín gam) viên nén màu hồng hoàn lại sau giám định cùng bao gói trong phong bì niêm phong số 375/KLGĐMT của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái B.

(Vật chứng trên đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái B quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng số 18 ngày 26/11/2021 giữa Công an huyện Quỳnh Phụ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các Nguyễn Ngọc B , Nguyễn Văn L mỗi bị cáo phải nộp số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (30/12/2021)./.

***Nơi nhận*:**
- *TAND tỉnh Thái B;*
- *VKSND tỉnh Thái B;*
- *VKSND huyện Quỳnh Phụ;*
- *CQĐT, CQTHAHS, Nhà Tạm giữ (Công an huyện Quỳnh Phụ);*
- *Trại TGCA tỉnh Thái B;*
- *UBND thị trấn Quỳnh Côi, h. Quỳnh Phụ;*
- *Các bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Huy Hoàng